

Số: 857/KH-UBND

Bình Lư, ngày 08 tháng 5 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Về kịch bản tăng trưởng kinh tế các quý II, III, IV năm 2026 xã Bình Lư**

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Bình Lư về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Bình Lư về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Bình Lư về giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Bình Lư về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 3255/KH-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh Lai Châu về kịch bản tăng trưởng kinh tế các quý II, III, IV năm 2026 của tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Kế hoạch số 66-KH/ĐU ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Đảng ủy xã Bình Lư về triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 663/KH-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 của UBND xã Bình Lư về thực hiện tăng trưởng kinh tế năm 2026 trên địa bàn xã Bình Lư;

Căn cứ Công văn số 452-CV/ĐU ngày 23 tháng 02 năm 2026 của Đảng ủy xã Bình Lư về triển khai Chương trình hành động thực hiện mục tiêu tăng trưởng “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030;

UBND xã Bình Lư ban hành Kế hoạch kịch bản tăng trưởng kinh tế các quý II, III, IV năm 2026 trên địa bàn xã Bình Lư như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Cụ thể hóa kịch bản tăng trưởng kinh tế của tỉnh và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2026 phù hợp với điều kiện thực tế; tập trung khai thác tốt tiềm năng, lợi thế, nhất là sản xuất nông nghiệp hàng hóa, nuôi trồng thủy sản, thương mại, dịch vụ, du lịch cộng đồng, nguồn thu từ đất và các nguồn lực hợp pháp khác để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao

đời sống Nhân dân, giữ vững quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

## **2. Yêu cầu**

Việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ kết quả; bám sát diễn biến thực tế, kịp thời điều chỉnh giải pháp khi phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, bản, khu dân cư trong quá trình tổ chức thực hiện.

## **II. MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NĂM 2026**

### **1. Mục tiêu chung**

Tập trung thực hiện mục tiêu tăng trưởng năm 2026 theo hướng phát triển thực chất, bền vững, lấy sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản làm nền tảng; thương mại, dịch vụ, du lịch cộng đồng là lĩnh vực có dư địa tăng thêm; quản lý, khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn; nâng cao chất lượng cải cách hành chính, chuyển đổi số, môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần cùng tỉnh thực hiện kịch bản tăng trưởng năm 2026.

Đối với cấp xã không xác định chỉ tiêu GRDP riêng mà lượng hóa thành các chỉ tiêu sản xuất, nguồn thu, đất đai, đầu tư, thương mại, dịch vụ, du lịch và các nhiệm vụ điều hành cụ thể trên địa bàn để tổ chức thực hiện theo đúng thẩm quyền.

### **2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

Phân đầu các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giải ngân đầu tư công trong năm 2026, cụ thể:

1. Thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 33.515 triệu đồng. Thu nhập bình quân đầu người đạt 46 triệu đồng; tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,2%.
2. Giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 đạt 3.272 triệu đồng (đạt 100% kế hoạch).
3. Tốc độ tăng trưởng năm 2026 đạt 5,55%, trong đó: Giá trị sản xuất nông nghiệp ước đạt 189.327 triệu đồng (tăng trưởng 9,19%), giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 429.938 triệu đồng (tăng trưởng 4,03%), giá trị sản xuất thương mại dịch vụ ước đạt 1.391 triệu đồng (tăng trưởng 6,49%).

*(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)*

## **III. KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG THEO NGÀNH, LĨNH VỰC**

### **1. Ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản**

Năm 2026, ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản của xã phân đầu tốc độ tăng trưởng đạt 9,19%, giá trị sản xuất ước đạt 189.327 triệu đồng. Các quý còn lại của năm 2026, giá trị sản xuất dự kiến như sau:

+ **Quý II:** Giá trị sản xuất ước đạt 62.938 triệu đồng. Tập trung chăm sóc và thu hoạch lúa vụ Đông Xuân; triển khai gieo cấy lúa vụ mùa, phát triển rau màu dự kiến 97 tấn, cây ăn quả sản lượng dự kiến 519,65 tấn, chè dự kiến thu hoạch 1.185 tấn. Đồng thời tiếp tục duy trì đàn gia súc, gia cầm, phát triển chăn

nuôi theo hướng hàng hóa dự kiến sản lượng thịt hơi các loại đạt 140 tấn; đẩy mạnh nuôi trồng thủy sản dự kiến sản lượng đạt 107 tấn, nhất là các đối tượng cá nước lạnh. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, chi trả dịch vụ môi trường rừng được triển khai hiệu quả.

+ **Quý III:** Giá trị sản xuất ước đạt 27.404 triệu đồng. Chủ động phòng chống thiên tai, sâu bệnh trên cây trồng, vật nuôi; tiếp tục trồng rừng, chăm sóc diện tích rừng hiện có và phát triển sản phẩm dưới tán rừng dự kiến đạt giá trị 406 triệu đồng. Chăn nuôi dự kiến sản lượng thịt hơi các loại đạt 142 tấn, nuôi trồng thủy sản được duy trì ổn định sản lượng dự kiến 107 tấn; dự kiến thu hoạch 63,3 khoai lang, khoai sọ, rau màu các loại dự kiến 97 tấn, cây chè 948 tấn

+ **Quý IV:** Giá trị sản xuất ước đạt 69.437 triệu đồng. Tập trung thu hoạch lúa vụ mùa với sản lượng dự kiến 3938,9, cây chè 237,1 tấn, cây ăn quả 519,65 tấn, thảo quả sản lượng 53 tấn và các sản phẩm nông nghiệp chủ lực rau màu 97 tấn, rong riền khoai sọ khoai lang 6.363 tấn; đồng thời đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi thịt hơi dự kiến 212 tấn, thủy sản 107 tấn phục vụ nhu cầu cuối năm và dịp Tết. Tiếp tục khai thác hiệu quả các nguồn thu từ lâm nghiệp ước đạt 1.897 triệu đồng, góp phần hoàn thành mục tiêu tăng trưởng cả năm.

## 2. Ngành công nghiệp

Tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp năm 2026 ước đạt 4,03%; các quý còn lại của năm 2026 giá trị sản xuất dự kiến như sau:

+ **Quý II:** Giá trị sản xuất đạt khoảng 107.481 triệu đồng. Tăng trưởng chủ yếu đến từ hoạt động khai thác vật liệu xây dựng phục vụ các công trình trên địa bàn; hoạt động chế biến nông, lâm sản tiếp tục được duy trì ổn định; sản xuất và phân phối điện, nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt cơ bản đáp ứng nhu cầu. Tập trung tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất kinh doanh duy trì hoạt động, khai thác hiệu quả công suất hiện có.

+ **Quý III:** Giá trị sản xuất đạt khoảng 107.489 triệu đồng. Đây là giai đoạn cao điểm thi công các công trình xây dựng cơ bản, nhu cầu vật liệu xây dựng, điện năng, nước sinh hoạt tăng; các cơ sở chế biến nông sản bước vào mùa thu mua, sơ chế các sản phẩm nông nghiệp như chè, lúa, ngô, dong riềng và một số nông sản địa phương, góp phần duy trì đà tăng trưởng ổn định của ngành.

+ **Quý IV:** Giá trị sản xuất đạt khoảng 107.494 triệu đồng. Tăng trưởng tập trung vào hoạt động chế biến nông, lâm sản sau thu hoạch; sản xuất vật liệu xây dựng, điện, nước phục vụ nhu cầu sản xuất, tiêu dùng dịp cuối năm. Đồng thời đẩy mạnh hỗ trợ các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng cả năm.

## 3. Ngành thương mại - dịch vụ

Tốc độ tăng trưởng ngành thương mại - dịch vụ năm 2026 ước đạt 6,49%; các quý còn lại của năm 2026 giá trị sản xuất dự kiến như sau:

+ **Quý II:** Giá trị sản xuất đạt khoảng 334 triệu đồng. Tăng trưởng chủ

yếu đến từ nhu cầu tiêu dùng hàng hóa thiết yếu của Nhân dân, hoạt động lưu thông hàng hóa tại các chợ dân sinh, cửa hàng kinh doanh trên địa bàn được duy trì ổn định; các dịch vụ vận tải, tài chính, viễn thông tiếp tục phát triển. Đồng thời, xã tập trung khai thác lợi thế du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm gắn với bản sắc văn hóa địa phương, góp phần tăng doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống và tiêu dùng.

+ **Quý III:** Giá trị sản xuất đạt khoảng 332 triệu đồng. Tăng trưởng được duy trì nhờ hoạt động trao đổi, tiêu thụ nông sản vào vụ thu hoạch; các cơ sở kinh doanh dịch vụ, ăn uống, lưu trú tiếp tục ổn định. Tập trung quảng bá các điểm du lịch cộng đồng, kết nối các tour tuyến du lịch nội tỉnh, liên tỉnh; nâng cao chất lượng phục vụ khách du lịch, thúc đẩy tiêu dùng tại địa phương.

+ **Quý IV:** Giá trị sản xuất đạt khoảng 338 triệu đồng. Tăng trưởng chủ yếu nhờ nhu cầu mua sắm, tiêu dùng cuối năm tăng cao; hoạt động thương mại, vận tải, dịch vụ ăn uống, lưu trú diễn ra sôi động hơn. Đồng thời đẩy mạnh tiêu thụ các sản phẩm OCOP, nông sản đặc trưng, hàng hóa phục vụ dịp lễ, Tết, qua đó góp phần hoàn thành mục tiêu tăng trưởng cả năm.

#### **IV. ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG TỪ CÁC NGUỒN THU**

##### **1. Vốn đầu tư công và huy động các nguồn lực đầu tư phát triển**

Năm 2026, tổng kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn xã Bình Lư được giao là 3.272 triệu đồng. Xã xác định đầu tư công tiếp tục là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập và từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông thôn.

Nguồn vốn đầu tư công tập trung vào các công trình hạ tầng thiết yếu như sửa chữa trạm y tế và các công trình phục vụ xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, tiếp tục huy động các nguồn lực hợp pháp khác từ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh và Nhân dân để đầu tư phát triển sản xuất, thương mại, dịch vụ, du lịch cộng đồng và nâng cao chất lượng các tiêu chí phát triển kinh tế - xã hội.

Trên cơ sở kế hoạch được giao, xã phấn đấu đến hết năm 2026 giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn, tương ứng 3.272 triệu đồng; trong đó tập trung đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục thanh quyết toán, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các công trình, bảo đảm tiến độ giải ngân theo kế hoạch đề ra.

##### **2. Thu ngân sách nhà nước năm 2026**

Năm 2026, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Bình Lư phấn đấu đạt 33.515 triệu đồng, bằng 100% dự toán giao. Nguồn thu chủ yếu từ thuế, phí, lệ phí; thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; thu từ đất đai; các khoản thu khác theo phân cấp ngân sách.

Trên cơ sở kết quả thực hiện quý I năm 2026 và khả năng khai thác các nguồn thu trên địa bàn, dự kiến thu ngân sách các quý còn lại như sau:

+ **Quý II:** Dự kiến thu 8.321 triệu đồng. Tập trung rà soát các nguồn thu

phát sinh từ hoạt động sản xuất nông nghiệp, thương mại, dịch vụ; tăng cường quản lý thu, chống thất thu ngân sách.

+ **Quý III:** Dự kiến thu 8.391 triệu đồng. Tiếp tục đôn đốc thu hồi nợ đọng, khai thác hiệu quả các khoản thu từ đất đai, lệ phí, hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

+ **Quý IV:** Dự kiến thu 8.461 triệu đồng. Tập trung thu các khoản còn lại, phân đầu hoàn thành và vượt dự toán được giao; bảo đảm cân đối nguồn lực phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Để hoàn thành mục tiêu thu ngân sách năm 2026, xã tiếp tục thực hiện quyết liệt các giải pháp tăng cường quản lý thu; rà soát, khai thác hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính - ngân sách; tăng cường phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn trong quản lý thu ngân sách nhà nước.

## **V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026**

Tập trung tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2026 theo các nghị quyết, quyết định, kế hoạch đã được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Đảng ủy xã Bình Lư ban hành; trọng tâm là thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của HĐND xã về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2026; Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND xã về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Kế hoạch số 66-KH/ĐU ngày 06/3/2026 của Đảng ủy xã về triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng năm 2026; Kế hoạch số 663/KH-UBND ngày 14/4/2026 của UBND xã về thực hiện tăng trưởng kinh tế năm 2026 trên địa bàn xã.

Tiếp tục cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình hành động thực hiện mục tiêu tăng trưởng “2 con số” giai đoạn 2026-2030 theo văn bản số 452-CV/ĐU ngày 23/02/2026 của Đảng ủy xã Bình Lư, gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030 và các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030.

Các ban, ngành, đoàn thể xã, các bản, đơn vị trường học, trạm y tế và các tổ chức liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể; thường xuyên rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm hoàn thành và phân đầu vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

### **2. Về nông, lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới**

Tổ chức lại sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung, phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao giá trị gia tăng. Tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực như dong riềng,

lúa hàng hóa, cá nước lạnh; từng bước hình thành vùng sản xuất tập trung, ổn định. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất như giống mới, quy trình VietGAP, hệ thống tưới tiết kiệm, nhà màng, nhà lưới; xây dựng mô hình nông nghiệp công nghệ cao quy mô phù hợp. Tăng cường liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị giữa người dân - hợp tác xã - doanh nghiệp; khuyến khích ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm, gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ.

Phát triển chăn nuôi gia súc theo hướng tập trung, bán công nghiệp, nâng cao chất lượng đàn vật nuôi; hướng dẫn người dân áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh môi trường. Khuyến khích phát triển các mô hình nuôi cá nước lạnh, thủy sản đặc sản gắn với khai thác hiệu quả diện tích mặt nước hiện có; tăng cường công tác thú y, kiểm soát dịch bệnh, đảm bảo an toàn thực phẩm, giảm thiểu rủi ro trong sản xuất.

Tăng cường quản lý, bảo vệ rừng; thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; nâng cao chất lượng và độ che phủ rừng. Đẩy mạnh trồng rừng sản xuất, khuyến khích xã hội hóa đầu tư vào lĩnh vực lâm nghiệp. Phát triển kinh tế dưới tán rừng như trồng dược liệu, chăn nuôi, du lịch sinh thái; khai thác hiệu quả lâm sản phụ; thực hiện tốt chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân.

Nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP hiện có, phấn đấu phát triển sản phẩm đạt từ 3 sao trở lên; hoàn thiện bao bì, nhãn mác, xây dựng thương hiệu và câu chuyện sản phẩm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm; thực hiện truy xuất nguồn gốc bằng mã QR; tăng cường tham gia các hội chợ, phiên chợ nông sản, kết nối tiêu thụ trong và ngoài tỉnh; khuyến khích hình thức bán hàng trực tuyến, livestream nhằm mở rộng thị trường.

Tiếp tục triển khai xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển kinh tế nông thôn; rà soát, củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí chưa bền vững, nhất là tiêu chí thu nhập, môi trường, nước sạch, giảm nghèo. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư hạ tầng nông thôn; phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới; gắn phát triển kinh tế với bảo tồn bản sắc văn hóa, cải thiện toàn diện điều kiện sống khu vực nông thôn.

### **3. Về thương mại, dịch vụ, du lịch**

Tập trung phát triển thương mại, dịch vụ theo hướng đa dạng, hiện đại, từng bước trở thành động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên địa bàn. Rà soát, sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chợ, điểm kinh doanh; hình thành các không gian giới thiệu, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của địa phương. Khuyến khích các hộ kinh doanh, hợp tác xã mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng dịch vụ; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, hỗ trợ tiếp cận vốn, mặt bằng và thủ tục hành chính, góp phần kích hoạt thị trường, gia tăng sức mua và lưu thông hàng hóa.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động thương mại, mở rộng không gian tiêu thụ sản phẩm từ truyền thống sang môi trường số. Hỗ trợ người dân, hợp tác xã, hộ kinh doanh đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử,

mạng xã hội; đẩy mạnh các hình thức bán hàng trực tuyến, livestream, kết nối cung - cầu. Từng bước xây dựng mô hình “xã thương mại điện tử”, nâng cao năng lực số cho các chủ thể kinh tế; gắn phát triển thương mại với chuyển đổi số, góp phần hình thành hệ sinh thái kinh tế số nông thôn.

Khởi dòng chảy mới cho du lịch, đưa du lịch từng bước trở thành lĩnh vực có đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế của xã. Khai thác hiệu quả tiềm năng về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa dân tộc để phát triển du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới. Ưu tiên đầu tư, nâng cấp các điểm du lịch tại các bản có lợi thế; xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng như trải nghiệm văn hóa, ẩm thực, làng nghề, nông nghiệp; phát triển các mô hình homestay, farmstay, du lịch trải nghiệm, từng bước kéo dài thời gian lưu trú, gia tăng chi tiêu của du khách.

Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch theo hướng hiện đại, tạo hiệu ứng lan tỏa và thu hút du khách thông qua các nền tảng số, mạng xã hội. Xây dựng hình ảnh, thương hiệu du lịch của xã gắn với bản sắc văn hóa và cảnh quan đặc trưng. Chủ động liên kết với các địa phương để hình thành tour, tuyến du lịch; phối hợp tổ chức các hoạt động, sự kiện văn hóa - du lịch nhằm tạo điểm nhấn. Khuyến khích thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã du lịch cộng đồng để nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả hoạt động.

Tạo điều kiện thuận lợi thu hút các nguồn lực đầu tư vào lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch; ưu tiên phát triển hạ tầng thiết yếu tại các khu vực có tiềm năng. Từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông, điện, nước, viễn thông, cảnh quan môi trường, góp phần tạo dựng không gian du lịch hấp dẫn, thân thiện, giàu bản sắc. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ các dự án du lịch trên địa bàn; hình thành các điểm dừng chân, không gian trải nghiệm, nâng cao chất lượng phục vụ du khách.

Tăng cường quản lý thị trường, kiểm soát giá cả, chất lượng hàng hóa, an toàn thực phẩm; đảm bảo môi trường kinh doanh ổn định, minh bạch. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch; kịp thời chấn chỉnh các vi phạm. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện; thường xuyên theo dõi, đánh giá để điều hành linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với diễn biến thực tế.

#### **4. Về đất đai, nguồn thu, đầu tư công, giải phóng mặt bằng**

Tập trung rà soát, quản lý chặt chẽ quỹ đất trên địa bàn; thực hiện điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động khai thông nguồn lực từ đất đai, đưa đất đai thực sự trở thành nguồn lực quan trọng phục vụ phát triển. Đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất đúng quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng đất, hạn chế tình trạng bỏ hoang, sử dụng sai mục đích; kịp thời xử lý các vướng mắc về đất đai, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư.

Tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp thu ngân sách, khai thác hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn, đặc biệt là nguồn thu từ đất, thuế, phí và lệ phí.

Tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế. Chú trọng nuôi dưỡng nguồn thu, hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh, tạo nguồn thu ổn định, lâu dài; gắn công tác thu ngân sách với phát triển kinh tế địa phương, đảm bảo hoàn thành và vượt chỉ tiêu thu năm 2026.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, xác định công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng là khâu then chốt quyết định tiến độ triển khai các dự án. Tăng cường tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận của người dân trong thực hiện giải phóng mặt bằng. Chủ động rà soát, tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến đất đai, tài sản, nguồn gốc sử dụng đất; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách bồi thường, hỗ trợ theo quy định. Phân công rõ trách nhiệm cho từng cán bộ, đơn vị; tập trung xử lý dứt điểm các tồn tại, không để kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ dự án.

Thực hiện quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, trật tự xây dựng; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm. Nâng cao chất lượng công tác lập, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch, đảm bảo tính đồng bộ, lâu dài. Tăng cường giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư; phát huy tối đa hiệu quả các nguồn lực đã đầu tư, tránh lãng phí, thất thoát; nâng cao vai trò giám sát của cộng đồng đối với các công trình, dự án trên địa bàn.

## **5. Về cải cách hành chính, chuyển đổi số, khoa học công nghệ**

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính một cách thực chất, đồng bộ, hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm thời gian giải quyết, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện nghiêm cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, góp phần tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn.

Tập trung thúc đẩy chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực, từng bước hình thành chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt. Phát triển các nền tảng số phục vụ người dân, doanh nghiệp; khuyến khích ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm; từng bước xây dựng mô hình “xã số”, tạo động lực mới cho tăng trưởng và nâng cao chất lượng phục vụ.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào các lĩnh vực sản xuất và đời sống, đặc biệt trong nông nghiệp, thương mại, dịch vụ. Khuyến khích áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí, tăng khả năng cạnh tranh. Xây dựng và nhân rộng các mô hình ứng dụng công nghệ cao; gắn khoa học công nghệ với đổi mới sáng tạo, góp phần tạo giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức; đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và cải cách hành chính. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ

công trực tuyến, các nền tảng số; từng bước nâng cao nhận thức và kỹ năng số trong cộng đồng, thu hẹp khoảng cách số giữa các nhóm dân cư.

## **6. Về hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, hợp tác xã, hộ kinh doanh**

Tập trung khơi dậy và phát huy động lực từ khu vực kinh tế tư nhân, tạo môi trường thuận lợi để doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh phát triển sản xuất, mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động; kịp thời tháo gỡ khó khăn về thủ tục hành chính, đất đai, tiếp cận vốn, thông tin thị trường.

Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của hợp tác xã theo hướng thực chất, hiệu quả; khuyến khích thành lập mới hợp tác xã gắn với các lĩnh vực có lợi thế; thúc đẩy liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ, hình thành chuỗi giá trị bền vững.

Hỗ trợ phát triển hộ kinh doanh theo hướng ổn định, chuyên nghiệp; khuyến khích ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đa dạng hóa sản phẩm, mở rộng không gian kinh doanh và nâng cao thu nhập cho người dân.

Tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực quản lý; hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn tín dụng; đồng thời đổi mới phương thức quản lý theo hướng đồng hành, kiến tạo phát triển, góp phần xây dựng hệ sinh thái kinh tế năng động, hiệu quả trên địa bàn.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Kinh tế xã**

Chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, thương mại, dịch vụ, đầu tư xây dựng, đất đai, tài nguyên, môi trường, thu từ đất, giải phóng mặt bằng, các chương trình mục tiêu quốc gia và các dự án trên địa bàn. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

### **2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã**

Chủ trì tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về văn hóa, thông tin, tuyên truyền, lao động, việc làm, giáo dục, y tế, an sinh xã hội, giảm nghèo và bảo hiểm y tế. Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, xây dựng đời sống văn hóa, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, sản phẩm và các điểm du lịch của địa phương; phối hợp thực hiện các chỉ tiêu xã hội gắn với mục tiêu tăng trưởng.

### **3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã**

Chủ trì tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ giải quyết đúng và trước hạn; kịp thời tiếp nhận, tổng hợp, tham mưu xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn.

### **4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về cung ứng dịch vụ phục vụ sản xuất và đời sống Nhân

dân; hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản; chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, hướng dẫn chăm sóc, phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Phối hợp triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, tiêu thụ nông sản, quảng bá sản phẩm đặc trưng của địa phương; hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng, dịch vụ, thương mại gắn với khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã.

Chủ động quản lý, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị được giao; phối hợp thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; định kỳ tổng hợp tình hình hoạt động, kết quả thực hiện nhiệm vụ, báo cáo UBND xã theo quy định.

### **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã**

Tuyên truyền, vận động Nhân dân đồng thuận, tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực lao động sản xuất, phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế tập thể, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường và giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở. Chủ động phối hợp với UBND xã triển khai các phong trào thi đua gắn với thực hiện mục tiêu tăng trưởng của địa phương.

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả, khó khăn, vướng mắc về UBND xã (*qua phòng Kinh tế tổng hợp báo cáo*). Trường hợp phát sinh nội dung vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo UBND xã để xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch kịch bản tăng trưởng kinh tế các quý II, III, IV năm 2026 của xã Bình Lư, UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, và trưởng các thôn, bản trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện/.

#### **Nơi nhận:**

- TT. Đảng ủy, HĐND xã (B/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- UBNDTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Trưởng các bản;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Thanh Tuấn**

